Tất cả các request phải dùng Token để xác thực:

* **Nếu Token hợp lệ thì nhận request**
* **Ko hợp lệ thì trả message fail**
* **Payload dùng để xác thực user đã đăng nhập chưa, xác thực user là employee hoặc manager, v.v…**
* **Thông tin User nên lưu trong payload để tiện truy xuất khi user gửi request, vì truy xuất database nhiều sẽ làm chậm tốc độ load của hệ thống.**

**1) Đầu tiên, đăng nhập vào hệ thống :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/login (POST)**

Input :

{

"username":"emp",

"password":"emp”

}

Thành công:

Output :

{

“id”: “1”,

“type”:”Employee”,

"message": 1,

"json\_token": “ABCD”

}

Thất bại:

{

“message”:0,

“description”:”asdsa”

}

**1.1) Đổi password của mình :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/changepass (POST)**

Input :

{

"old\_pass":"123456",

“new\_pass”:”emp”,

"json\_token": “ABCD”

}

Output :

Thành công:

{

"message": 1

“new\_json\_token”:”CDEF”

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”asdlkas”

}

**2) Sau khi đăng nhập thành công, nếu người dùng là Manager :**

**a) Lấy danh sách các Employee do mình quản lý :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/manager/getEmployees (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”ABCD”

}

Output :

Thành công:

{

message : 1,

listEmployees : [

{

"id": 2,

"username": "emp",

“fullname”:”Tran Van A”

"email": "emp@gmail.com",

"status": 1,

"type": “Employee”

},

{

"id": 3,

"username": "emp",

“fullname”:”Tran Van B”

"email": "emp@gmail.com",

"status": 1,

"type": “Employee”

}

]

}

Thất bại:

{

“message”: 0,

“description”:”dasd”

}

**b) Tạo một khách hàng mới (Client)**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/createClient (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”sadas”,

“name” : “abcdef”,

“phone\_number” : “abcdef”,

“address” : “asdas”,

“email” : “sadsa”

}

Output :

Thành công:

{

"message": 1,

“appointment\_id”:1

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”sadsa”

}

**c) Lấy danh sách các khách hàng :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getClients (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”sadsa”

}

Output :

Thành công:

{

"message": 1,

“client\_list”:[

{

“id” : 1,

“name” : “sadas”,

“phone\_number” : “sadsa”,

“address”:”asdasd”,

“email”:”asdsa”

}

]

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”sadsa”

}

**d) Lấy thông tin của một khách hàng :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getClientInfo (POST)**

Input :

{

“json\_token” : “asdsa”,

“id” : 1 (id của client)

}

**b) Tạo một Appointment:**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/createAppointment (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”ABCD”

"name":"Jonh Smith",

“client\_id”: 1,

"destination":"NewYork",

"start\_date" : "10:00 24-12-2017",

"users”:”[1,2,3]”

}

Output :

Thành công:

{

"message": 1,

“appointment\_id”:1

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”sadsa”

}

**3) Nếu người dùng là Employee (hoặc là Manager) :**

**a) Xem danh sách các Appointment đang hoạt động :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getActiveAppointments (POST)**

Input :

{

“json\_token”: “ABCD”

}

Thành công:

{

“message”:1

“listActiveAppoiments”:[

{

id:

destination:

“client” : {

“name” : “sada”,

”email”:”das”,

”phone\_number”:””,

”address”:””

}

start\_date:

name :

}

{

……………………………….

}

]

}

Thất bại:

{

"message": 0

}

**b) Xem danh sách tất cả các Appointment (dùng cho lịch sử) :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getCompletedAppointments (POST)**

Input :

{

“ json\_token”:”ABCD”

}

Thành công:

{

“message”:1

“completedAppoiments”:[

{

id:

destination:

start\_date:

end\_date:

total\_cost:

name :

“client” : {

“name” : “sada”,

”email”:”das”,

”phone\_number”:””,

”address”:””

}

}

{

……………………………….

}

]

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”asdsa”

}

**c) Xem chi tiết một Appointment**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getAppointment (POST)**

Input :

{

“ json\_token”:”ABCD”,

“appointment\_id” : 1

}

Thành công:

{

“message”:1

“appointment”:[

{

id:

destination:

start\_date:

status : 1 (hoặc 0)

end\_date: (Nếu appointment đó đã hoàn thành rồi mới có) hoặc status = 0

total\_cost: (Nếu appointment đó đã hoàn thành rồi mới có)

distance: (Nếu appointment đó đã hoàn thành rồi mới có)

vehicles:[motobike,car,….] (Nếu appointment đó đã hoàn thành rồi mới có)

“client” : {

“name” : “sada”,

”email”:”das”,

”phone\_number”:””,

”address”:””

}

}

{

……………………………….

}

]

}

Thất bại:

{

"message": 0

}

**d) Update appointment :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/updateAppointment (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”ABCD”,

“appointment\_id”:1,

"name":"Appointment 1",

"destination":"destionation",

"start\_date" : "10:00 24-12-2017",

“client\_id” : 1,

"users":[

{

"id" : 2

}

],

"status" : 1

}

**4) Khi người dùng bắt đầu một Appointment, người dùng sẽ tạo các Detail của Appointment :**

**a) Lấy danh sách các phương tiện có thể chọn :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/getVehicles (GET)**

**b) Tạo một detail :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/createDetail (POST)**

Input :

{

“json\_token”: “sdkjasgdasda”,

"appointment\_id":2,

"vehicle\_id":1,

“start\_time”:”dasda”,

“start\_location” : “das”

}

Output :

{

"message": 1,

“detail\_id”:1

}

Thất bại:

{

"message": 0,

“description”:”abcde”

}

**d) Kết thúc một Detail :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/detail/end (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”shfhasfdhagfds”,

"id" : 1, (id của detail),

"end\_time":"01:55 12-10-2017",

“input\_cost” : 123,

“description” : “asd”,

“end\_location”:”asd”,

“image\_content”:””

}

Output :

{

"message": 1

}

Thất bại:

{

“message”: 0,

“description”:”abcde”

}

**f) Trong quá trình thực hiện một Detail, ta sẽ tạo các Coordinate và gửi về cho Server sau khi kết thúc :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/detail/addCoordinate (POST)**

Input :

{

“json\_token”:”asdsa”,

“detail\_id”: 1,

“coordinates”:[

{

"time" : "11:55:01 14-05-2017",

"latitude" : 123.123,

"longitude" : 123.123,

},

{

"time" : "11:55:01 14-05-2017",

"latitude" : 123.123,

"longitude" : 123.123,

}

]

}

Output :

{

"message": 1

}

Thất bại:

{

“message”: 0,

“description”:”abcde”

}

**g) Sau khi mọi thứ đã hoàn tất, ta kết thúc appointment này :**

**https://lvtn-server.herokuapp.com/api/endAppointment**

Input :

{

"id" : 1 (id của appointment),

"end\_date" : "01:15 15-05-2017",

“json\_token”:”sadsa”

}

Output :

{

"message" : 1,

}

Thất bại:

{

“message”: 0,

“description”:”abcde”

*}*